



Seminar
Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách
**Lịch sử các học thuyết
kinh tế hiện đại**

Nguyễn Quang Thái
Nghiên cứu viên
Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách
ĐH Kinh tế, ĐHQGHN

Số

24

Nội dung

- Dẫn nhập
- Trường phái tổng hợp Tân cổ điển Keynes
- Những trường phái kinh tế theo Keynes
- Sự thắng thế của trường phái tự do
- Các trường phái thuộc về các nhà kinh tế được trao giải Nobel
- Những thành tựu trong kinh tế vi mô
- Kết luận

Dẫn nhập

- Nền tảng lý thuyết cổ điển, tân cổ điển
- Keynes (1936), “*Lý thuyết tổng quát về việc làm, lãi suất và tiền tệ*”, tiếp cận theo tổng cầu
- Thống kê, kinh tế lượng phát triển -> thay đổi lớn về nghiên cứu lý thuyết kinh tế và kiểm chứng các lý thuyết đó vào nền kinh tế thực.

Khía cạnh

- Lịch sử hình thành
- Các kinh tế gia tiêu biểu
- Ý tưởng tiêu biểu
- Đóng góp cho tư duy, phát triển kinh tế

Trường phái tổng hợp Tân cổ điển-Keynes

- Bắt đầu: Hicks (1937), xây dựng mô hình IS-LM -> Keynes phản đối mạnh mẽ
- Phát triển giai đoạn 1950 – 1960: Paul Samuelson và Robert Solow -> trường phái chính thống
- 1960: Đường Phillip ngắn hạn -> hậu Keynes và Trọng tiền phản đối
- Tính trung dung giữa thị trường và nhà nước can thiệp

Những trường phái kinh tế theo Keynes

Trường phái hậu Keynes (Post-Keynesian)

- Joan Robinson, Roy Harrod, Nicolas Kaldor, Evsay Domar
- Phân tích cạnh tranh không hoàn hảo -> giá không phụ thuộc vào cung cầu
- Chính sách: thực hiện chính sách thu nhập quản lý lạm phát
- Phân tích dài hạn: mô hình Harod-Domar

Trường phái Keynes mới

- Oliver Blanchard, Joseph Stigliz, George Akerlof, Robert Barro
- Tạo lập nền tảng vi mô cho lý thuyết Keynes: thừa nhận tính duy lý
- Lý thuyết giá cứng nhắc: chi phí thực đơn, mức độ độc quyền
- Tiền lương cứng nhắc: hợp đồng ngầm và lý thuyết tiền lương hiệu quả

Sự thắng thế của trường phái tự do

- Lạm phát kèm thất nghiệp cao thập niên 1970
- Trường phái Áo
- Trường phái Trọng tiền
- Trường phái Cổ điển mới
- Trường phái Trọng cung

Trường phái Áo

- Von Mises, J. Schumpeter và Von Hayek
- Ủng hộ tự do cá nhân, phát triển kinh tế thị trường, nhà nước tối thiểu.
- Phân hữu tri thức
- Giải quyết vấn đề thất nghiệp: phản đối các chính sách kích cầu của Keynes
 - Méo mó về giá
 - “Sản xuất đường vòng” hẹp hơn

Trường phái Áo

- Chính sách tiền tệ: tự nhân phát hành tiền
- Chu kỳ kinh doanh:
 - Đóng góp của J. Schumpeter 3 dạng chu kỳ
 - Chu kỳ kinh doanh Hayek: thất nghiệp xuất phát từ cơ cấu cầu không hợp lý
- Chính sách phân phối thu nhập: phản đối sự can thiệp của Nhà nước

Trường phái Trọng tiền

- Milton Friedman, Stigler, Gary Becker
- Phát triển giai đoạn sau thập niên 1970, khẳng định sự tối ưu của kinh tế thị trường
- Chính sách tiền tệ:
 - Lý thuyết lượng tiền $MV=PQ$
 - Cung tiền ổn định
 - Chính sách thắt chặt và kích thích tiền tệ không có độ trễ -> tác động ngược

Trường phái trọng tiền

- Chính sách tài khóa: giả thuyết về thu nhập thường xuyên; kỷ luật tài khóa
- Thất nghiệp: Thất nghiệp tự nhiên
- Chế độ tỉ giá: Phản đối chế độ tỉ giá cố định Bretton Woods năm 1944

Trường phái Cổ điển mới

- Thể hệ thứ ba của trường phái Chicago, nổi bật là Robert Lucas
- Giả thuyết thông tin không hoàn hảo → đánh giá lợi ích và chi phí khi có thêm thông tin
- Giả thuyết về kỳ vọng duy lý: chính sách kinh tế kích thích không có hiệu quả → chính sách có tác dụng nếu như thực thi một cách bất ngờ
- Tạo luật chơi ổn định.

Trường phái Trọng cung

- Chính sách kinh tế của tổng thống Reagan thập niên 80
- Quan tâm tới quá trình thúc đẩy năng suất -> thuế khóa là tác nhân gây ra sự méo mó trong cơ chế giá

Nhiều trường phái thuộc về các nhà kinh tế học được trao giải Nobel

Lý thuyết Chu kỳ kinh doanh thực tế

- Cú sốc bất ngờ gây ra quá trình mất cân bằng
- “Các quy tắc hơn là các chính sách tùy nghi” (Prescott)

Kinh tế học Phúc lợi

- Pigou phát triển: sự thỏa mãn của cá nhân trong nền kinh tế được đo bằng tiền
- Sự thỏa mãn cận biên giảm dần của tiền → phân phối lại thu nhập sao cho lợi ích hơn tổn thất
- Phân phối giảm động lực tăng trưởng
- Vấn đề ngoại ứng:
 - Có hành lang pháp lý hơn là công cụ điều tiết
 - Một số ngoại ứng nhỏ nên tồn tại

Kinh tế học Phúc lợi

- Amartya Sen: gia tăng sự lựa chọn và phát triển con người.
- Chính sách hướng tới sự phát triển hơn là tăng trưởng kinh tế đơn thuần.

Trường phái “Lựa chọn công cộng”

- Hàng hóa công cộng nhà nước phúc lợi là cơ sở của sự can thiệp nhà nước
- Trường phái thừa nhận vấn đề này → không thể tự động đặt vai trò can thiệp của Nhà nước
- Chi tiêu chính phủ dựa trên dân chủ: chi tiêu cho hàng hóa công cộng phải được hoàn toàn nhất trí → khó thực hiện → quy tắc lựa chọn cá nhân không hay biết gì về vị trí tương lai trong xã hội
- Vấn đề độc quyền hành chính → trao quyền cho tư nhân

Kinh tế học Phát triển

- Thế giới không đơn nhất như trường phái truyền thống
- Nguồn gốc: Willian Petty: mẫu quốc và thuộc địa
- Mục đích: giúp các nước kém phát triển có thể tăng trưởng kinh tế.
- Raúl Prebisch xây dựng mô hình Trung tâm-ngoại vi

Kinh tế học phát triển

- “Term of trade”
 - Giả thuyết “cung lao động vô hạn”
 - Chính sách trợ cấp xuất khẩu

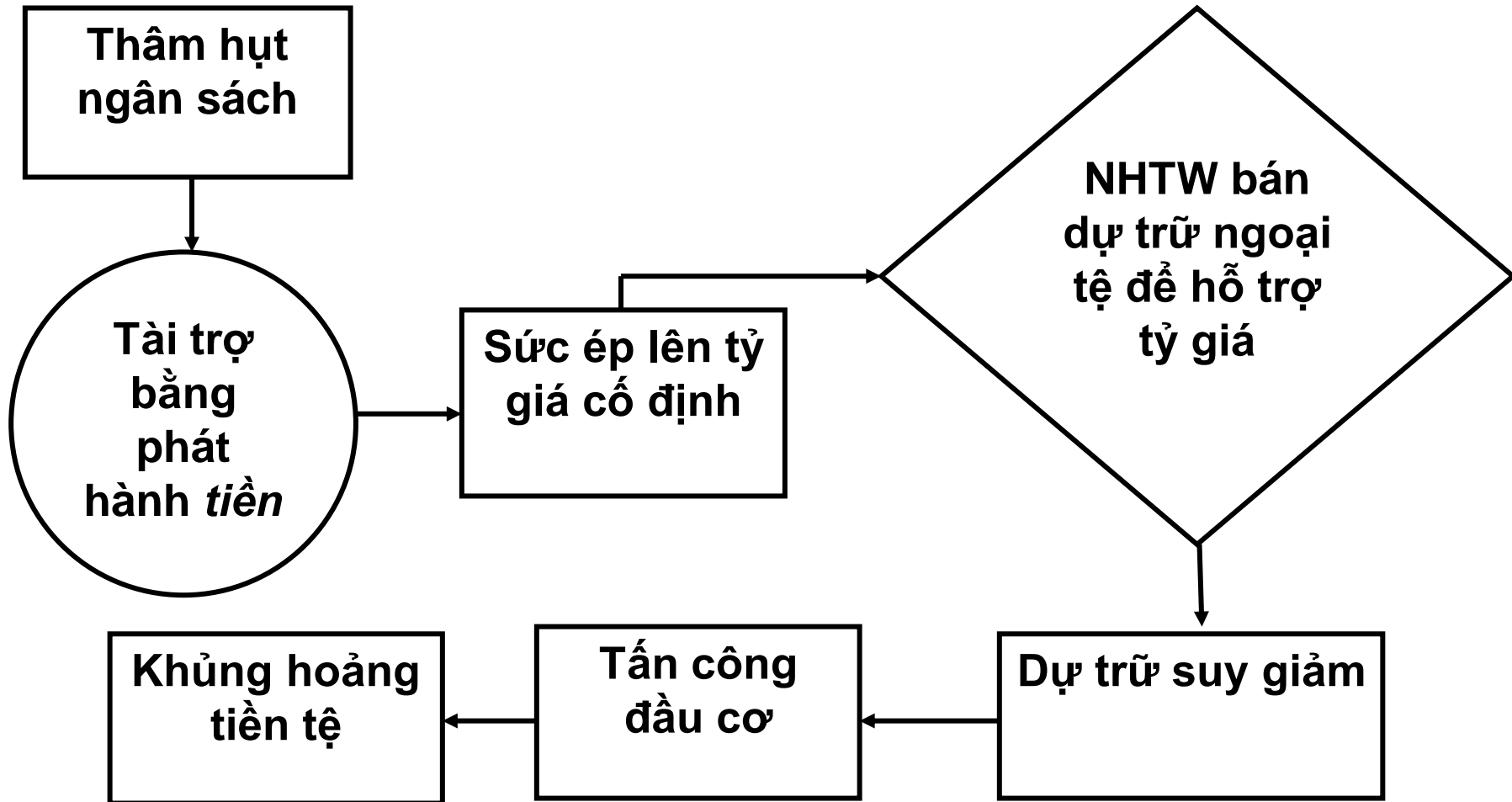
- Raúl Prebisch phản đối sự phát triển bằng phong trào kinh tế thị trường tự do
 - Tạo ra bất bình đẳng xã hội, bất ổn chính trị, gián đoạn quá trình sản xuất công nghiệp
 - Giải quyết vấn đề tiêu cực của công nghiệp hóa

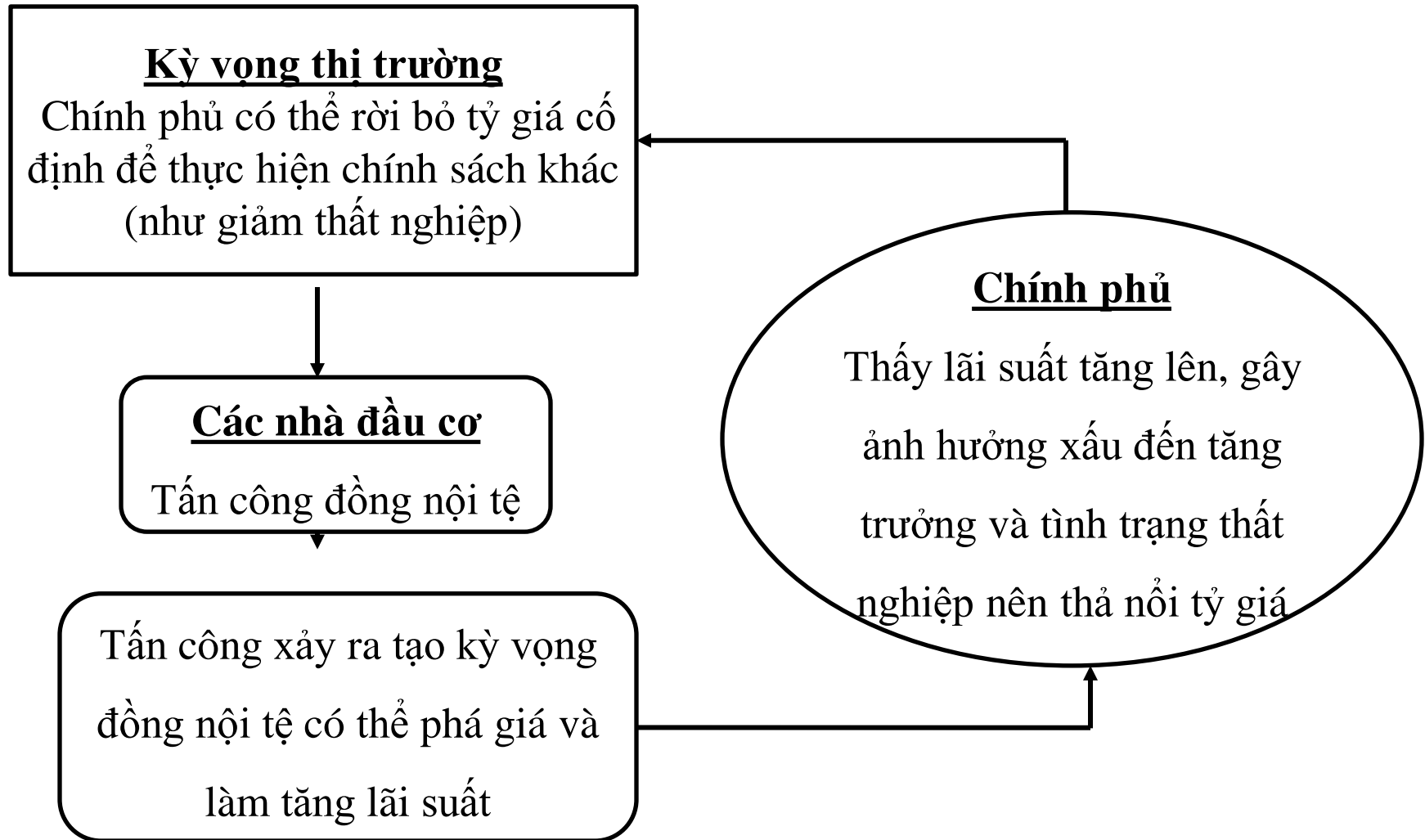
Kinh tế học phát triển

- Hai gánh nặng chênh lệch (two-gap)
- Quá trình “công nghiệp hóa muộn” ở các nước
ngoại vi

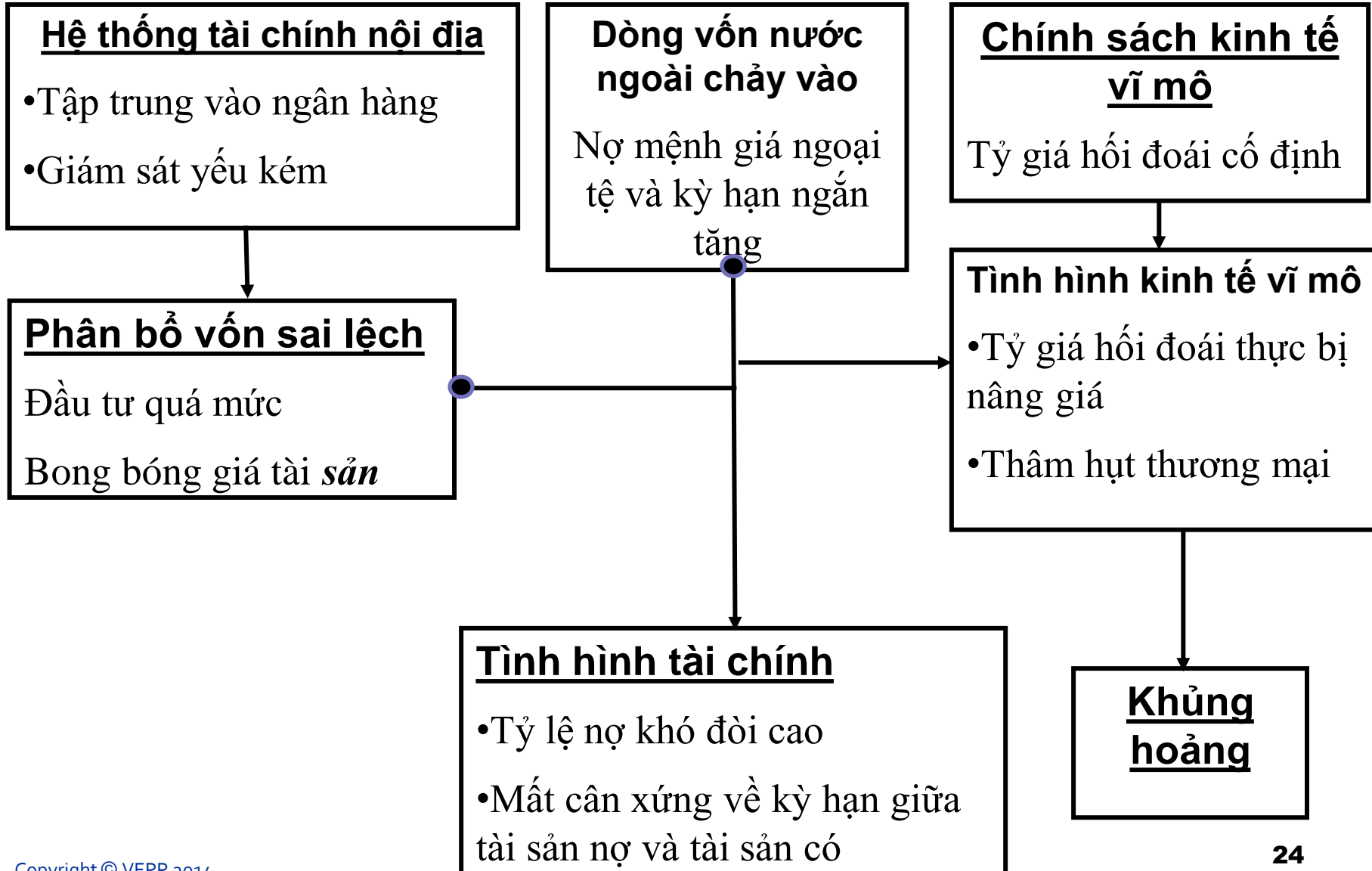
VEPR

Khủng hoảng tiền tệ, mô hình ba thể hệ





VEPR



Những thành tựu nổi bật trong kinh tế vi mô

Lý thuyết trò chơi

		Tù nhân 1	
		Khai	Không khai
Tù nhân 2	Khai	(1), (2) đi tù 3 năm	(1) đi tù 5 năm (2) được thưởng
	Không khai	(2) được thưởng (1) đi tù 5 năm	(1), (2) được miễn tội

Duy lý hạn chế

- Hebert Simon đưa ra khái niệm “duy lý hạn chế”, vận dụng thói quen, cách hiểu về thế giới.
- Cạnh tranh không hoàn hảo: tạo điều kiện cho các quyết định “sai lầm”

Kinh tế học hành vi

- Đưa tâm lý học vào xem xét các quyết định của cá nhân trên thị trường.
- Daniel Kahneman và Amos Tversky phát triển prospect theory (lý thuyết triển vọng/tầm nhìn/viễn cảnh)
 - Đánh giá lợi nhuận và mất mát không duy lý
 - Tâm lý bày đàn, kinh nghiệm cảm xúc...

Đóng góp của kinh tế học thông tin

- Joseph Stiglitz và Michael Spence
- Thông tin không hoàn hảo
- Lý thuyết tín hiệu (signaling) và lý thuyết sàng lọc (screening)
- Thất nghiệp không tự nguyện, tính cứng nhắc của lương và hạn mức tín dụng.

- Phương pháp luận kinh tế
- Tranh luận giữa các trường phái kinh tế
- Hạn chế của bài viết

SCHOOLS OF ECONOMICS

